

Số: /2025/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-SNNMT ngày... tháng... năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số...../BC-STP ngày... tháng..... năm 2025; trên cơ sở kết quả biểu quyết của các thành viên UBND tỉnh tại cuộc họp ngày... tháng..... năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hải Dương theo khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa;
- Người sử dụng đất trồng lúa;

3. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Điều 3. Diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

1. Diện tích của công trình: không quá 500 mét vuông/01 công trình/1 khu vực trồng lúa có diện tích tối thiểu từ 50ha.

2. Vị trí công trình: Tùy theo mục đích sử dụng của mỗi công trình, giao cho UBND cấp xã xem xét, quyết định đảm bảo hiệu quả và đúng quy định.

3. Mục đích sử dụng công trình: Phục vụ sơ chế, bảo quản nông sản; kho chứa vật tư nông nghiệp, máy móc, dụng cụ lao động; trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp.

Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý, giải quyết các vướng mắc (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã:

a) Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện quy định này tại địa phương.

b) Có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa của các tổ chức, cá nhân; lập hồ sơ theo dõi việc xây dựng công trình trên đất theo quy định; xử lý các trường hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa không đúng quy định theo thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa vi phạm pháp luật trên đất thuộc địa bàn quản lý.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết bổ sung thêm quy định cho phù hợp điều kiện thực tế thì Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã và các đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Môi trường đề tổng hợp, báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử- Văn phòng Chính phủ;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Báo Hải Dương, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT. (KTN)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**